

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày: 19-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Bùi Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Đ, sinh năm 1969. Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 16, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe ôm; trình độ văn hoá: Lớp 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đậu, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Đỗ Thị Đậu (tức Gái), sinh năm 1935; bị cáo có vợ Lê Thị Thắm, sinh năm 1970 (đã ly hôn) và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19-8-1994 bị Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 06-9-1995 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 22-01-1997 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 17-3-1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-7-2018 đến ngày 03-8-2018 chuyển tạm giam cho đến nay; “có mặt”.

- Bị hại: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm 14, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 6A, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

2. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 11, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

3. Anh Phạm Văn V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 3, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25-7-2018, tại khu vực chợ Cầu xóm 15, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, anh Bùi Văn Th dùng và xuống xe tải để bốc dỡ hàng hóa. Khi xuống xe, anh Th có để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus vỏ màu đồng ở ghế phụ bên phải xe ô tô, cửa kính cabin không đóng kín. Quan sát thấy chiếc điện thoại của anh Th không có người trông coi, Đ đến sát cửa xe, lén lút dùng tay phải luồn qua cửa kính cabin lấy chiếc điện thoại và cất giấu vào túi quần bên phải. Sau khi lấy được điện thoại, Đ mang đến cửa hàng của anh Vũ Văn B nhờ mở khóa nhưng anh Bình không mở được. Đ nói với anh B đây là chiếc điện thoại Đ nhặt được và ngỏ ý bán lại cho anh Bình nhưng anh B không mua. Sau đó Đ gửi lại chiếc điện thoại trên ở cửa hàng anh Bình và dặn anh B khi nào có người đến chuộc thì phải trả cho Đ 2.000.000đ. Đến 22 giờ cùng ngày, do nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đỗ Văn Đ đã đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 27-7-2018 của Hội đồng định giá huyện Hải Hậu kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus vỏ màu vàng có ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá, giá trên thị trường là 15.000.000đ.

Cáo trạng số 58/CT-VKSHH ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố Đỗ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-7-2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng tỏ thái độ ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25-7-2018, tại khu vực xóm 15, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Đỗ Văn Đ lén lút, chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus trị giá 15.000.000đ của anh Bùi Văn Th ở xóm 14 xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi do mình thực hiện và đủ khả năng điều khiển hành vi của mình.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Văn Đ đã từng bị Tòa án các cấp xét xử 3 lần về tội Trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Hải Hậu xử lý hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng, đến nay không được coi là có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích nêu trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại anh Bùi Văn Th. Sau khi nhận lại tài sản, anh Th không có yêu cầu gì khác nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Đối với chiếc xe moto biển kiểm soát 18P8- 6494 mà bị cáo sử dụng khi phạm tội: Xét đây là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị T, chị T không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô này khi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị T quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Đỗ Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-7-2018.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THAHS;
- UBND xã Hải Hưng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Thung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Kiêm

Vũ Văn Ái

Bùi Văn Bình

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THAHS;
- UBND xã Hải Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái

